

Tuần 5-6-7; tiết 5-6-7

Ngày soạn: 25/9

Ngày dạy: 2-9-16/10

BÀI 3. HỌC TẬP TỰ GIÁC, TÍCH CỰC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.
- Hiểu vì sao phải học tập tự giác, tích cực
- Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực
- Biết góp ý nhắc nhở những bạn có biểu hiện chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**

- + Tự chủ và học tập : vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học về để giải quyết vấn đề trong tình huống mới ; nhận thức và biết học tập tự giác, tích cực.
- + Giao tiếp và hợp tác: biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung ; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

- **Năng lực riêng:** Có ý thức về nhiệm vụ học tập, vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn của bản thân để học tập tự giác và tích cực.

3. Phẩm chất: Trung thực và trách nhiệm

4. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- **Đối với GV:**

- + Tài liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập
- + Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính,...(nếu có)
- + Tranh, hình ảnh, video có nội dung về học tập tự giác, tích cực.

- **Đối với HS:** sách giáo khoa, sách bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

2. **Mục tiêu:** Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kĩ năng cần thiết của bản thân để ghi nhớ kiến thức bài cũ, tạo tâm thế hứng thú cho bài mới.

3. **Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, củng cố lại kiến thức bài cũ

4. **Sản phẩm học tập:** HS chơi trò chơi

5. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, GV đưa ra 5 câu trắc nghiệm, yêu cầu HS trả lời nhanh, HS nào trả lời được nhiều hơn là người dành chiến thắng.

Câu 1. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ được thể hiện qua :

1. lời nói B. ánh mắt C. Nụ cười D. Cả A, B, C

Câu 2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ để:

Chọn đáp án sai:

1. hỗ trợ lẫn nhau B. giúp đỡ lẫn nhau
2. Thấu hiểu lẫn nhau D. Thương hại lẫn nhau

Câu 3. Để rèn luyện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ, chúng ta cần:

1. theo dõi, quan sát, lắng nghe
2. Điều tra, lắng nghe, đặt mình vào vị trí người khác
3. Quan sát, lắng nghe, đặt mình vào vị trí người khác, sẵn sàng giúp đỡ họ.
4. Quan sát, lắng nghe, tặng quà người khác.

Câu 4. Em sẽ làm gì khi bạn bè của em ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mắt mắt của người khác?

1. Năn nỉ bạn cảm thông, chia sẻ với họ
2. Góp ý với bạn
3. Nói xấu, chê bai bạn
4. Mách với người thân của bạn.

Câu 5. Đây là câu ca dao, tục ngữ thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ ?

1. ăn quả nhớ kẻ trồng cây B. Một miếng khi đói bằng một gói khi no
2. qua cầu rút ván D. Góp gió thành bão

- HS tham gia chơi trò chơi, GV nhận xét, đánh giá.

- GV mở bài hát « Hồng đảm đâu » của nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên, nêu nội dung của bài hát. Từ đó yêu cầu HS rút ra thông điệp của bài hát.

(<https://www.youtube.com/watch?v=YXetYYTTHv4>)

- GV gọi đại diện HS chia sẻ trước lớp, GV tổng kết, đánh giá và dẫn vào nội dung **Bài 3.**

Học tập tự giác, tích cực.

1. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Đọc câu chuyện

1. **Mục tiêu:** HS nhận biết được biểu hiện của việc học tập tự giác, tích cực
2. **Nội dung:** Em hãy đọc câu chuyện trong sgk tr16,17 và trả lời câu hỏi
3. **Sản phẩm học tập:** HS nhận biết được biểu hiện của việc học tập tự giác, tích cực.
4. **Tổ chức thực hiện :**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc câu chuyện trong sgk trang 16 – 17, thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi: + <i>Những biểu hiện tự giác, tích cực học tập của nhà thơ Nguyễn Khuyến trong câu chuyện trên được thể hiện như thế nào?</i> + <i>Việc tự giác, tích cực học tập đã đem lại kết quả gì cho nhà thơ Nguyễn Khuyến?</i> + <i>Tự giác, tích cực trong học tập còn có những biểu hiện nào?</i> - GV cho thời gian HS đọc câu chuyện và trả lời 3 câu hỏi. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc truyện, thảo luận cặp đôi, tìm câu trả lời.	1. Đọc câu chuyện * Trả lời câu hỏi: - Biểu hiện tự giác, tích cực học tập của nhà thơ Nguyễn Khuyến: + Tập đọc mỗi ngày + Đêm có trăng, đọc dưới ánh trăng + Không trăng, đốt lá ở miếu đọc sách - Việc tự giác, tích cực giúp nhờ thơ Nguyễn Khuyến: + Năm 1864 đỗ đầu kì thi Hương + Năm 1871 đỗ Hội Nguyên và đỗ Đình Nguyên. => Những biểu hiện của học tập tự

- GV hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - Đại diện HS trình bày câu trả lời. - HS khác nhận xét, đánh giá, bổ sung Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV đánh giá, nhận xét, chuyển nội dung mới.	giác, tích cực là luôn chủ động, nỗ lực hết mình, không đợi người khác nhắc nhở, không ngại khó khăn để hoàn thành mục tiêu học tập đặt ra.
--	--

Hoạt động 2. Quan sát tranh và trả lời câu hỏi

1. **Mục tiêu:** HS nêu được một số biểu hiện của việc học tập tự giác, tích cực và biết cách góp ý, nhắc nhở những bạn có biểu hiện chưa tự giác, tích cực.
2. **Nội dung:** Em hãy quan sát những tranh trong sgk trang 17 – 18 và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS phân biệt được biểu hiện học tập tự giác, tích cực và biểu hiện không học tập tự giác, tích cực.
4. **Tổ chức thực hiện :**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc câu chuyện trong sgk trang 17 – 18 và trả lời câu hỏi: + <i>Bức tranh nào thể hiện tính tự giác, tích cực học tập và chưa tự giác, tích cực học tập?</i> + <i>Để rèn luyện tính tự giác, tích cực trong học tập, em phải làm gì?</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS quan sát hình ảnh, đọc nội dung, tìm câu trả lời. - GV hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - Đại diện HS trình bày câu trả lời. - HS khác nhận xét, đánh giá, bổ sung Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV đánh giá, nhận xét, chốt lại biểu hiện tích cực, tự giác trong học tập và biểu hiện không tích cực, tự giác trong học tập, chuyển nội dung.	2. Quan sát tranh và trả lời câu hỏi *Trả lời câu hỏi: - Bức tranh 1, 3 thể hiện không tự giác, tích cực trong học tập; bức tranh 2, 4 thể hiện tự giác, tích cực trong học tập. - Để rèn luyện tính tự giác, tích cực trong học tập, em phải luôn ý thức việc học tập của mình, tự chủ động học tập không cần người khác nhắc nhở... *Kết luận: - Biểu hiện tự giác, tích cực học tập: + <i>Xác định đúng mục đích học tập</i> + <i>Lập thời gian biểu khoa học, hợp lý</i> + <i>Quyết tâm thực hiện mục tiêu, kế hoạch đề ra...</i> - Biểu hiện không tự giác, tích cực học tập: + <i>Mải chơi, không tập trung học tập</i> + <i>Luôn bị người khác nhắc nhở, phê bình.</i> + <i>Học tập đối phó...</i>

Hoạt động 3. Đọc trường hợp và trả lời câu hỏi

1. **Mục tiêu:** HS nhận biết được biểu hiện, tầm quan trọng của việc học tập tự giác, tích cực và biết cách nhắc nhở những người bạn chưa tự giác, tích cực trong học tập.
2. **Nội dung:** Em hãy đọc các trường hợp trong sgk trang 18 và trả lời câu hỏi.

3. **Sản phẩm học tập:** HS nhận biết được biểu hiện, tầm quan trọng của việc học tập tự giác, tích cực và biết cách nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực trong học tập.

4. **Tổ chức thực hiện :**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS đọc các trường hợp trong sgk trang 18 và trả lời câu hỏi: + <i>Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn N, H, T?</i> + <i>Vì sao học sinh cần phải tự giác, tích cực trong học tập?</i> + <i>Theo em, nên góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập như thế nào?</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc tình huống, tìm câu trả lời. - GV hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - Đại diện HS trình bày câu trả lời. - HS khác nhận xét, đánh giá, bổ sung Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV đánh giá, nhận xét, chốt lại ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực.	2. Quan sát tranh và trả lời câu hỏi *Trả lời câu hỏi: - Hai bạn N và H có tinh thần tự giác, tích cực học tập, còn T không có tinh thần tự giác, tích cực học tập. - HS cần phải tự giác, tích cực trong học tập để có thêm nhiều kiến thức, gặt hái được nhiều thành công hơn trong học tập và trong cuộc sống sau này... *Kết luận: - Học tập tự giác, tích cực giúp chúng ta có thêm kiến thức, mở rộng hiểu biết, gặt hái nhiều thành công và được mọi người thừa nhận, tôn trọng. - Học sinh phải rèn luyện tính tự giác, tích cực học tập; đồng thời cần nhắc nhở và giúp đỡ những bạn chưa tự giác, tích cực trong học tập để cùng nhau tiến bộ.

1. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Nhiệm vụ 1. Thực hiện yêu cầu

- Mục tiêu:** HS xác định được các hành động trái với tính tự giác, tích cực trong học tập và hậu quả của những hành động đó.
- Nội dung:** Hãy tìm các ví dụ trái với tính tự giác, tích cực học tập. Những hành động đó sẽ dẫn đến hậu quả như thế nào?
- Sản phẩm học tập:** HS tìm được ví dụ trái với tinh thần tự giác, tích cực trong học tập và chỉ ra được hậu quả của những hành động đó.
- Tổ chức thực hiện :**

- GV yêu cầu HS tìm ví dụ trái với tinh thần tự giác, tích cực trong học tập và trả lời câu hỏi: *Những hành động đó sẽ dẫn đến hậu quả như thế nào?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ, đưa ra câu trả lời:

+ *Hành động: Trốn học đi chơi điện tử => Bị thầy/ cô giáo phạt, bị điểm kém, kết quả học tập ngày càng sa sút.*

+ *Hành động: Ngủ trong lớp học => Bị thầy/ cô giáo phạt, không nắm được kiến thức bài học, bị điểm kém....*

- GV nhận xét, đánh giá, chuyển sang nội dung mới.

Nhiệm vụ 2. Đọc tình huống và trả lời câu hỏi.

1. **Mục tiêu:** HS thực hiện được hành động tự giác, tích cực trong học tập bằng những việc làm cụ thể.
2. **Nội dung:** Em hãy đọc tình huống và trả lời câu hỏi sgk trang 19.
3. **Sản phẩm học tập:** HS quyết tâm tự giác, tích cực trong học tập thông qua tình huống cụ thể.
4. **Tổ chức thực hiện :**

- GV yêu cầu HS đọc tình huống trang 19 sgk và trả lời câu hỏi:

+ *Nếu là N, em sẽ ứng xử như thế nào?*

+ *Em có nhận xét gì về tính tự giác, tích cực trong học tập của bản thân thông qua tình huống cụ thể?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ, đưa ra câu trả lời, GV nhận xét, đánh giá chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 3. Thuyết trình ngắn

1. **Mục tiêu:** HS thực hiện được hành động tự giác, tích cực trong học tập bằng những việc làm cụ thể.
2. **Nội dung:** Em hãy đọc tình huống và trả lời câu hỏi sgk trang 19.
3. **Sản phẩm học tập:** HS quyết tâm tự giác, tích cực trong học tập thông qua tình huống cụ thể.
4. **Tổ chức thực hiện :**

- GV yêu cầu HS quan sát tranh, xây dựng dàn ý và thực hiện bài thuyết trình ngắn với chủ đề: “Hành trình vươn đến ước mơ”.

- GV cho HS thời gian quan sát, xây dựng bài thuyết trình

- GV mời 1- 2 bạn HS trình bày bài thuyết trình của mình và nêu lên ý nghĩa của tinh thần tự giác, tích cực trong học tập.

- GV nhận xét, đánh giá và tổng kết, chuyển sang hoạt động vận dụng.

1. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

2. Mục tiêu:

- HS nêu cao tinh thần tự giác, tích cực trong học tập bằng những việc làm cụ thể hằng ngày.

- HS vận dụng và thực hiện tính tự giác, tích cực trong học tập bằng những việc làm cụ thể để cùng góp ý, nhắc nhở nhau trong học tập, chia sẻ trước lớp và kết quả đạt được sau một tháng.

1. **Nội dung:** GV hướng dẫn, HS thực hiện

2. **Sản phẩm học tập:** Kết quả thực hiện của HS.

3. Tổ chức thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ cho cả lớp:

+ *Nhiệm vụ 1: Lập kế hoạch* – HS lập bảng kế hoạch học tập cho năm học này và những việc làm cụ thể về tính tự giác, tích cực trong học tập.

+ *Nhiệm vụ 2: HS kết hợp với một bạn trong lớp để cùng góp ý, nhắc nhở nhau trong học tập và chia sẻ trước lớp về kết quả đạt được sau một tháng.*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, lần lượt thực hiện, báo cáo kết quả trước lớp.

- GV nhận xét, tổng kết bài học.

1. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

CẤP ĐỘ ĐÁNH GIÁ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ
Hoàn thành tốt	Nêu được đầy đủ biểu hiện và ý nghĩa của tính tự giác, tích cực trong học tập; Thực hiện được những việc làm thể hiện tính tự giác, tích cực học tập; Góp ý, nhắc nhở những bạn có biểu hiện chưa tự giác, tích cực trong học tập để khắc phục một cách hiệu quả; Đánh giá HS ở mức hoàn thành tốt khi có điểm số trên 7 điểm
Hoàn thành	Nêu được biểu hiện và ý nghĩa của tính tự giác, tích cực trong học tập

	nhưng còn chưa đủ; Thực hiện được những việc làm thể hiện tính tự giác, tích cực học tập những chưa thường xuyên; Góp ý,nhắc nhở những bạn có biểu hiện chưa tự giác, tích cực trong học tập để khắc phục nhưng chưa hiệu quả; Đánh giá HS ở mức độ hoàn thành khi có điểm số từ 5 đến 7 điểm.
Chưa hoàn thành	Chưa nêu được biểu hiện và ý nghĩa của tính tự giác, tích cực trong học tập; Chưa thực hiện được những việc làm thể hiện tính tự giác, tích cực học tập những chưa thường xuyên; Không có khả năng góp ý,nhắc nhở những bạn có biểu hiện chưa tự giác, tích cực trong học tập để khắc phục; Đánh giá HS ở mức độ hoàn thành khi có điểm số dưới 5 điểm.